

Hướng dẫn giải và trả lời câu hỏi trong bài Đi lấy mật lớp 7 trang 21 Tập 1 bộ sách Kết nối tri thức chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh tham khảo.

Soạn Ngữ văn lớp 7 Bài: Đi lấy mật trang 21 (Kết nối tri thức)

*** Trước khi đọc**

Câu hỏi (trang 21 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Một số miền quê của Việt Nam mà em từng đến thăm hoặc biết tới qua tác phẩm nghệ thuật (tranh ảnh, phim, thơ văn, ...): Lạng Sơn, Nghệ An....
- Nơi ấn tượng nhất với em là Nghệ An bởi con người rất gần gũi, giọng nói hay và là nơi có nhiều cảnh đẹp “Đường vô xứ nghệ quanh quanh. Non xanh nước biếc như tranh họa đồ”.

*** Đọc văn bản**

Gợi ý trả lời câu hỏi trong bài đọc:

1. Hình dung: *Khung cảnh thiên nhiên qua cái nhìn của nhân vật An.*

- Khung cảnh thiên nhiên qua cái nhìn của nhân vật An: đất rừng yên tĩnh, trời không có gió, không khí mát lạnh của hơi nước sông ngòi, nương rạch, đất ẩm... ánh sáng trong vắt.

2. Theo dõi: *Chú ý những chi tiết miêu tả ngoại hình và cử chỉ của các nhân vật.*

- Những chi tiết miêu tả ngoại hình và cử chỉ của các nhân vật:

+ **Ngoại hình:** tía (bên hông lưng lửng túi, lưng mang gùi, tay cầm chà gạc), thằng Cò (đội cái thúng to).

+ **Cử chỉ:** tía (vung tay lên, đưa con dao phết ngang), tôi (chen vào giữa, quảy tòn ten cái gùi), con Luốc (chạy tung tăng, sục sạo)

3. Theo dõi: *Chú ý những suy nghĩ của nhân vật An về tía nuôi, về Cò.*

- Những suy nghĩ của nhân vật An:

+ Về tía nuôi: rất quan tâm tới An (nghe tiếng thở của An cũng biết là An mệt và cho ngồi nghỉ)

+ Về Cò: một người khỏe mạnh dẻo dai (cặp chân như bộ giò nai, lội suốt ngày trong rừng)

4. Theo dõi: *Cò giảng giải cho An những gì?*

- Cò giảng giải cho An về sự xuất hiện của ong mật, nơi mà ong mật sẽ làm tổ.

5. Hình dung: *vẻ đẹp phong phú, sống động của rừng.*

- Vẻ đẹp phong phú, sống động của rừng: được thể hiện ở sự đa dạng của các loài chim, âm thanh sống động của chim, ong, cảnh vật cây cối cũng đa dạng: *đàn ong mật như một xâu chuỗi hạt cườm, một đàn li ti như nắm trấu bay, tiếng kêu eo...eo...râm ran khu rừng mà phải thính tai mới thấy; mặt trời tuôn ánh sáng vàng rực rỡ, chim hót líu lo, hương trầm thơm ngậy ngát khắp khu rừng, những con kì nhông với đủ sắc màu; vùng cỏ tranh khô vàng có hàng nghìn con chim cất cánh bay.*

6. Tóm tắt: *Nội dung câu chuyện của má nuôi An.*

- Nội dung câu chuyện của má nuôi An:

+ kể về chỗ tìm cách gác kèo với những kinh nghiệm như hướng gió, đường bay của ong, chỗ ấm, ít gió, ít người qua lại

+ kể về cách làm tổ ong: chọn nhánh trầm non, to bằng cổ tay, chọn cây vừa kín vừa im và có nhiều bóng nắng thì mật không bị chua; gác kèo làm tổ phải tía bột xung quanh để khi lấy mật cho dễ.

+ kể về thời gian đóng tổ: giữa tháng mười một, như vậy cuối năm gặp mưa cảnh làm tổ sẽ bị mưa rửa trôi sẽ giống với các cảnh còn lại thì ong sẽ về làm tổ.

7. Theo dõi: Ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật.

- Ngôn ngữ đối thoại của An và má: An nghe má kể thì cũng nghĩ là làm gác kèo cho ong là dễ, nhưng thực tế nhiều người có kinh nghiệm gác kèo mười năm vẫn về tay không vì định không đúng chỗ, đoán sai hướng gió.

8. So sánh: Sự khác biệt trong cách “thuần hóa” ong rừng của người dân vùng U Minh.

- Sự khác biệt trong cách “thuần hóa” ong rừng của người dân vùng U Minh:

Cách thuần hóa ong của Cách thuần hóa ong ở các nơi khác người dân U Minh

- Gác kèo sẵn cho ong về làm - Người La Mã làm tổ bằng đồng hình chiếc vại, đục thủng nhiều tổ lỗ con quanh miệng và quanh đáy.

- Người Mẽ Tây Cơ: làm tổ ong bằng đất nung.

- Người Ai Cập nuôi ong trong tổ bằng sành hình ống dài xếp chồng lên nhau trên bãi cỏ.

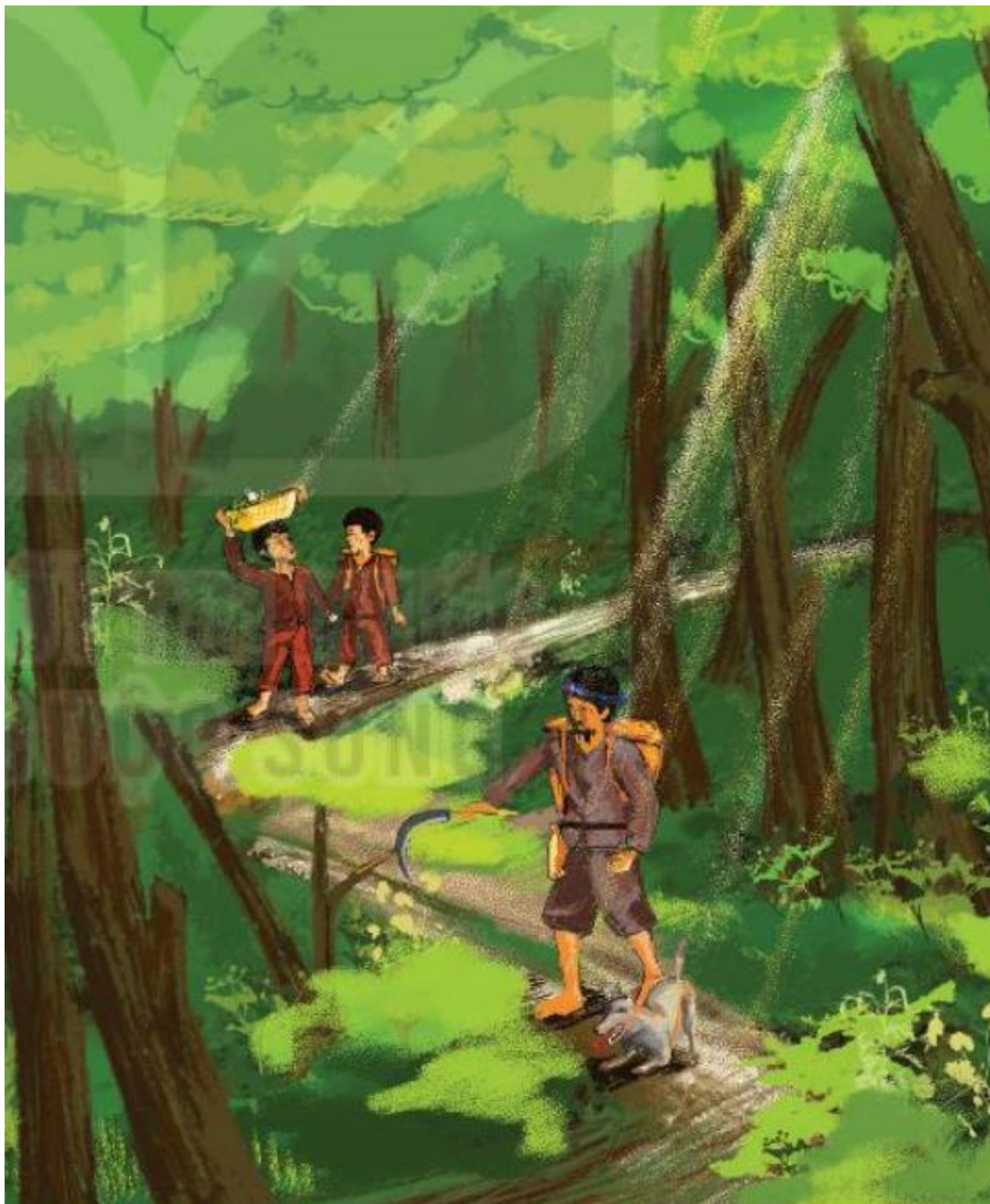
- Ở Châu Phi: đục rỗng thân cây, bịt kín hai đầu.

- Ở Tây Âu: tổ ong lợp bằng rơm

*** Sau khi đọc**

Nội dung chính:

Văn bản **Đi lấy mật** kể về câu chuyện 3 cha con Cò An đi vào rừng lấy mật, qua đó tác giả bật mí cho chúng ta về cách làm tổ cho loài ong mật.



Gợi ý trả lời câu hỏi sau khi đọc:

Câu 1 (trang 24 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Trong đoạn trích có 4 nhân vật: tía nuôi, má nuôi, An và Cò.

-Mối quan hệ của các nhân vật: Cò là con đẻ của tía má, An là con nuôi của tía má.

Câu 2 (trang 24 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Cảm nhận về nhân vật tía nuôi của An: Tía nuôi của An là một người rất cẩn thận và chu đáo, tâm lí với con cái.

- Cảm nhận đó được thể hiện qua chi tiết: *thôi dừng lại nghỉ một lát. Bao giờ thằng An đỡ mệt, ăn cơm xong hang đi!* Nghe tiếng thở sau lưng cũng biết An mệt.

Câu 3 (trang 24 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Cảnh sắc thiên nhiên rừng U Minh được nhà văn tái hiện qua cái nhìn của nhân vật An.

- Khả năng quan sát và cảm nhận thiên nhiên của nhân vật An tinh tế, chi tiết, cụ thể.

Câu 4 (trang 24 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Nhân vật Cò là một cậu bé sinh ra và lớn lên ở vùng núi rừng U Minh.

- Khăng định như vậy là bởi:

+ Cò có những hiểu biết về rừng, nhận biết bầy ong mật.

+ Qua lời chia sẻ của An: Cặp chân như bộ giò nai, lội suốt ngày trong rừng.

Câu 5 (trang 24 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Nhân vật An đã được nhà văn miêu tả qua những chi tiết:

+ lời nói: ôn hòa với thằng Cò, lễ độ với ba má.

+ hành động: chen vào giữa, quảy cái gùi bé; đảo mắt nhìn

+ suy nghĩ, cảm xúc: qua lời má kể vẫn chưa hình dung về cách “ăn ong”, khi được đi thực tế thì đã so sánh được sự khác biệt ở vùng U Minh với các vùng khác trên thế giới; cảm thấy lạ lẫm vì không gian im lìm ở trong rừng; ngạc nhiên về vẻ đẹp rừng U Minh với đa dạng loài chim và âm thanh; tự ái khi hỏi thằng Cò nhiều thứ.

+ mối quan hệ với các nhân vật khác: với Cò xưng tao- mày thể hiện quan hệ bình đẳng; với ba má nuôi thì xưng hô lễ phép.

=> Tính cách của nhân vật An: là cậu bé hồn nhiên, ngoan ngoãn nhưng hết sức hiểu chuyện và cũng ham học hỏi và hiểu biết rộng.

Câu 6 (trang 24 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

- Đọc đoạn trích, em có ấn tượng về con người và rừng phương Nam: Vẻ đẹp trù phú của thiên nhiên với rừng rậm bạt ngàn, trù phú, thú rừng hoang dã muôn loài. Con người chất phác, thuần hậu, trọng nghĩa, can đảm.

*** Viết kết nối với đọc**

Bài tập (trang 24 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 1):

Viết đoạn văn (khoảng 5 -7 câu) trình bày cảm nhận của em về một chi tiết thú vị trong đoạn trích Đi lấy mật.

Đoạn văn tham khảo:

Đoạn trích *Đi lấy mật* kể về câu chuyện 3 cha con Cò An đi vào rừng lấy mật, qua đó tác giả bật mí cho chúng ta về cách làm tổ cho loài ong mật. Trong đoạn trích em ấn tượng nhất với “sân chim” trong khu rừng U Minh. Giữa rừng U Minh rậm rạp, những tia nắng len lỏi vào các tán lá để soi xuống mặt đất còn hơi sương; ánh nắng xen lẫn hương trầm ngậy ngát phang phảng khắp rừng khiến con người cảm thấy dễ chịu. Trong không gian đó, một đàn chim hàng ngàn con cất cánh như vỡ trận, không gian im ắng bỗng ồn ào và náo nhiệt như nhà có hội với đủ sắc màu: chim

già màu nâu, chim mạnh mẽ mỏ đỏ, chim nhỏ bay vù vù... Tất cả làm nên một không gian U Minh tuyệt vời khiến ai đọc cũng khao khát một lần được ghé thăm.